TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:07/2020/HS-ST
Ngày 21-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Vũ Đình Mạnh và ông Phạm Văn Quang.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Vũ Cao Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa:

Bà Dương Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo :

Vũ Danh T, sinh năm 1998 tại xã VT (nay là VH), huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn Lại, xã VH, huyện BG, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Danh Ngh và bà Vũ Thị Ng;

T án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/9/2019 đến 25/9/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay.

Phạm Thanh P, sinh năm 1994, tại xã T (nay là TT K), huyện BG, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Khu T, TT K, huyện BG, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Ph (đã chết) và bà Phạm Thị T;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/9/2019 đến 25/9/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:**

Anh Vũ Đức A, sinh năm 1992.

Địa chỉ: thôn QG, xã HT (nay là xã VH), huyện BG, tỉnh Hải Dương.

Anh Trần Tuấn A, sinh năm 1997.

Địa chỉ: khu 4, thị trấn Kẻ Sặt, huyện BG, tỉnh Hải Dương.

Anh Đào Duy Đ, sinh năm 1999.

Địa chỉ: thôn B, Phường B Thị xã M, tỉnh Hưng Yên

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Danh T, Phạm Thanh P là người nghiện ma túy. Chiều ngày 22 tháng 9 năm 2019, T gọi điện rủ Đào Duy Đ, sinh năm 1999 ở thôn B xã B huyện M, tỉnh Hưng Yên đến nhà P chơi, Đ đồng ý. Khoảng 16 giờ cùng ngày T đi bộ đến nhà P ngồi chơi, đến 17 giờ cùng ngày Đ điều khiển xe mô tô không gắn biển kiểm soát đi đến nhà P. Tại đây T, P, Đ ngồi chơi uống nước, đến khoảng 18 giờ cùng ngày T rủ Đ đi chơi Đ đồng ý. T điều khiển xe mô tô của Đ chở Đ đi đến thôn Ng, xã HT (nay là xã VH), huyện BG, khi đi đến đầu đường vào thôn Ng, T bảo Đ đứng đợi còn T tiếp tục điều khiển xe mô tô đi vào trong thôn gặp và mua của người đàn ông không quen biết 17 gói ma túy đá với giá 3.000.000đ mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, T cho vào trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 và cất giấu vào trong túi quần rồi quay lại chở Đ về nhà P (T không nói cho Đ biết việc mình vừa đi mua ma túy). Đến khoảng 20 giờ cùng ngày. T lấy một gói ma túy trong 17 gói đã mua cùng P, Đ sử dụng. Số còn lại 16 gói T cất giấu trong túi quần. Đến khoảng 21 cùng ngày lần lượt Trần Tuấn A, sinh năm 1997, ở khu 4 thị trấn Kẻ Sặt và Vũ Đức A, sinh năm 1992, ở thôn QG, xã HT (nay là xã VH) huyện BG đến nhà P chơi, tại đây Tuấn A và Đức A cùng sử dụng ma túy với T, P, Đ được khoảng 5 phút sau thì Đức A ra về. Đến 2 giờ ngày 23 tháng 09 năm 2019, T lấy chìa khóa xe của Đ để ở cuối giường ngủ của P đi ra lán mở cốp cất giấu bao thuốc lá 555 bên trong đựng 16 gói ma túy đá vào trong sau đó đi ngủ . Đến 9 giờ 30 phút ngày 23 tháng 09 năm 2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bình Giang phát hiện Trần Tuấn A là đối tượng đang bị truy nã về hành vi cố ý gây thương tích ở vụ án khác đang có mặt tại nhà P nên tiến hành bắt giữ. Qua quá trình bắt giữ Trần Tuấn A cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Giang phát hiện thu giữ của Phạm Thanh P một gói nilông kích thước 1 x 1,5 cm bên trong có chứa các cục chất bột màu hồng P khai là ma túy cất giấu tại ngăn kéo tủ để sử dụng, thu giữ của Vũ Danh T một vỏ bao thuốc lá 555 bên trong có một gói nilông kích thước 5 x 10 cm và 15 gói nilông đều có

kích thước 1 x 1,5 cm bên trong chứa các chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong, T khai nhận là ma túy cất giấu để sử dụng. Ngoài ra còn thu giữ một bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: một chai nhựa, một ống thủy tinh có một đầu hình cầu, hai ống hút nhựa và một bật lửa ga, một vỏ gói ni lông kích thước 1x1,5 cm, một xe mô tô không gắn biển kiểm soát.

Tại bản Kết luận giám định số 05/KLGĐ-PC09 ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận: các hạt tinh thể màu trắng trong 16 gói nilông thu giữ của Vũ Danh T là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 7,6013 gam; chất bột màu hồng trong một gói nilông thu giữ của Phạm Thanh P là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1521 gam.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 30/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với Phạm Thanh P và theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với Vũ Danh T.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của bản cáo trạng và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thanh P từ 13 đến 16 tháng tù, tính từ ngày bị tạm giữ 23/9/2019.

Áp dụng điểm g khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Danh T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, tính từ ngày bị tạm giữ 23/9/2019.

Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 7,4721 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định ma túy thu của Vũ Danh T; 0,1301 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định ma túy thu của P; 01 vỏ bao thuốc lá 555.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận là đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép ma túy với mục đích sử dụng như đã nêu trên. Các bị cáo nhất trí với Kết luận giám định, với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, có lời khai trong giai đoạn điều tra khẳng định đã được trực tiếp chứng kiến cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Giang khám xét đối với các bị cáo, thu giữ của bị cáo vật chứng như nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định nên có đủ cơ sở khẳng định:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 23/9/2019, tại nhà của Phạm Thanh P tại khu Trung, xã Tráng Liệt (nay là thị trấn Kẻ Sặt), huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Phạm Thanh P có hành vi cất giấu trái phép 0,1521 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng; Độc lập với P, Vũ Danh T có hành vi cất giấu trái phép 7,6013 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã vi phạm luật phòng chống ma túy, nguy hiểm cho xã hội, dẫn đến việc ma túy bị sử dụng không được kiểm soát, là một nguyên nhân gây nên nhiều tệ nạn xã hội, tội phạm khác. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hậu quả nguy hiểm của hành vi nhưng vẫn thực hiện, nên có lỗi cố ý. Với khối lượng ma túy đã cất giấu trái phép, hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo P và theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T, như truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[3] Về nhân thân: các bị cáo có nhân thân tốt.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và biết ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. P có bố đẻ được nhà nước tặng thưởng huân huy chương chiến sỹ giải phóng nên hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo, răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn, nên không áp dụng.

[7]. Về xử lý vật chứng: 7,4721 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định ma túy thu của Vũ Danh T; 0,1301 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định ma túy thu của P là vật cấm tàng trữ; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu 555 không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, không có biển kiểm soát mà T dùng để cất giấu ma túy vào cốp xe, quá trình điều tra đã xác định được chủ sở hữu hợp pháp là anh Đào Duy Khuyến, địa chỉ ở Thôn Bến, phường Bạch Sam, Thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Anh Khuyến đã cho anh Đào Duy Đ mượn xe này. Xét thấy anh Khuyến không biết về hành vi tàng trữ ma túy của T, nên cơ quan điều tra đã trả xe cho anh Khuyến là phù hợp.

Đối với bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: một chai nhựa, một ống thủy tinh có một đầu hình cầu, hai ống hút nhựa và một bật lửa ga, một vỏ gói ni lông kích thước 1x1,5 cm đã được xử lý cùng với việc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với T, Đ, Tuấn A, Đức A, P.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phạm tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Vũ Danh T và Phạm Thanh P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự , xử phạt bị cáo Phạm Thanh P 13 tháng tù, tính từ ngày bị tạm giữ 23/9/2019.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Danh T 5 năm 6 tháng tù, tính từ ngày bị tạm giữ 23/9/2019.

Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 7,4721 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định ma túy thu của Vũ Danh T; 0,1301 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định ma túy thu của P; 01 vỏ bao thuốc lá 555 hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/01/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang với Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo Phạm Thanh P, Vũ Danh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/01/2020)

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bình Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Lưu HSVA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Nguyễn Văn Cường